

Số: /ĐA-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2025

ĐỀ ÁN

**Thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng,
tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ**

**Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Khái quát đặc điểm tình hình

a) Đặc điểm tình hình:

Thành phố Cần Thơ là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng khi nằm ở trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời là cửa ngõ của vùng hạ lưu sông Mê Kông. Với vai trò là đầu mối giao thông quan trọng trong vận tải nội vùng và kết nối quốc tế, thành phố không chỉ là trung tâm thương mại, tài chính mà còn là nơi sôi động về hoạt động dịch vụ, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế của toàn vùng. Bên cạnh đó, thành phố còn giữ vai trò trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học - công nghệ và y tế hàng đầu khu vực. Theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, thành phố Cần Thơ được định hướng trở thành đô thị trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại và mang đậm bản sắc sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa to lớn không chỉ về kinh tế - xã hội mà còn về chính trị, quốc phòng, an ninh; là trách nhiệm chung của toàn vùng và cả nước. Trong đó, nguồn lực nội tại của thành phố Cần Thơ được xác định là chủ lực, còn nguồn lực Trung ương có vai trò hỗ trợ, tạo động lực để thành phố phát triển nhanh và bền vững hơn.

Tỉnh Sóc Trăng giữ vị trí quan trọng trong khu vực duyên hải phía Đông của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Theo Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh được định hướng phát triển gắn liền với chiến lược liên kết vùng, phù hợp với Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tỉnh Sóc Trăng là một trong những địa phương phát triển khá trong khu vực với thế mạnh ở cả công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nền nông nghiệp hiện đại, bền vững. Tỉnh đang từng bước hình thành cảng biển nước sâu

ngoài khơi cửa Trần Đề, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại, đô thị phát triển theo hướng xanh, thông minh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Với những định hướng này, tỉnh Sóc Trăng đang vươn lên trở thành khu vực phát triển động lực của toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Tỉnh Hậu Giang là địa phương nằm trong khu vực nội địa của vùng đồng bằng sông Cửu Long, có vị trí chiến lược trên hai tuyến hành lang kinh tế động lực: tuyến cao tốc Cần Thơ - Cà Mau kết nối với Thành phố Hồ Chí Minh và tuyến cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng kết nối với các tỉnh Nam sông Hậu. Đây là các tuyến quan trọng, góp phần thúc đẩy liên kết vùng và phát triển kinh tế. Theo Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh được định hướng phát triển trở thành một địa phương công nghiệp đạt mức khá trong vùng. Tỉnh Hậu Giang đang tập trung xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xã hội đồng bộ, phát triển các vùng động lực về kinh tế, công nghiệp và đô thị hiện đại. Tỉnh phấn đấu trở thành trung tâm sản xuất công nghiệp và logistics của đồng bằng sông Cửu Long, góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững và nâng cao chất lượng sống cho người dân.

b) Cơ cấu tổ chức cơ quan hành chính:

- Thành phố Cần Thơ:

+ Cơ quan hành chính: 15 (gồm 14 cơ quan chuyên môn và Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ);

+ Cơ cấu tổ chức bên trong: 86 tổ chức chuyên môn thuộc cơ quan hành chính; 08 chi cục và tương đương; 02 tổ chức đặc thù¹; 93 đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan hành chính; 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục thuộc Sở.

- Tỉnh Sóc Trăng:

+ Cơ quan hành chính: 14 (gồm 13 cơ quan chuyên môn² và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng);

+ Cơ cấu tổ chức bên trong: 91 tổ chức chuyên môn thuộc cơ quan hành chính; 10 chi cục và tương đương; 02 tổ chức đặc thù; 87 đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan hành chính.

- Tỉnh Hậu Giang:

+ Cơ quan hành chính: 13 (gồm 12 cơ quan chuyên môn³ và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hậu Giang);

+ Cơ cấu tổ chức bên trong: 71 tổ chức chuyên môn thuộc cơ quan hành chính; 09 chi cục và tương đương; 01 tổ chức đặc thù; 65 đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan hành chính;

¹ Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Điều phối nông thôn mới thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

² Không có Sở Ngoại vụ.

³ Không có Sở Ngoại vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo (Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang).

2. Sự cần thiết

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trực tiếp là Nghị quyết số 60-NQ/TW⁴, Kết luận số 127-KL/TW⁵, Kết luận số 137-KL/TW⁶; quy định, định hướng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15⁷; của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ theo Nghị quyết số 74/NQ-CP⁸, Quyết định số 759/QĐ-TTg⁹ và các quy định có liên quan, để đảm bảo công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời; đồng thời, nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Để đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, triển khai đồng bộ, khoa học trên cơ sở tổ chức hợp lý các sở, cơ quan chuyên môn đa ngành, đa lĩnh vực; thực hiện đồng bộ việc tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, việc xây dựng Đề án thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ là cần thiết để phù hợp với chủ trương, định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ, chỉ đạo và kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

(Đính kèm Phụ lục 1 - căn cứ xây dựng Đề án)

III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Đính kèm Phụ lục 2a - Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Đính kèm Phụ lục 2b - Sở Giáo dục và Đào tạo
- Đính kèm Phụ lục 2c - Sở Tư pháp
- Đính kèm Phụ lục 2d - Sở Xây dựng
- Đính kèm Phụ lục 2đ - Sở Tài chính
- Đính kèm Phụ lục 2e - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Đính kèm Phụ lục 2g - Sở Y tế

⁴ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VXIII.

⁵ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

⁶ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

⁷ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025

⁸ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

⁹ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

- *Đính kèm Phụ lục 2h - Sở Khoa học và Công nghệ*
- *Đính kèm Phụ lục 2i - Sở Dân tộc và Tôn giáo*
- *Đính kèm Phụ lục 2k - Sở Công Thương*
- *Đính kèm Phụ lục 2l - Thanh tra*
- *Đính kèm Phụ lục 2m - Sở Nội vụ*
- *Đính kèm Phụ lục 2n - Văn phòng Ủy ban nhân dân*
- *Đính kèm Phụ lục 2o - Sở Ngoại vụ*

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

Việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân 3 tỉnh, thành phố nhằm đảm bảo bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất, tăng hiệu quả hoạt động công vụ, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đúng mục đích hướng tới của Trung ương về chủ trương tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế, hướng tới mục tiêu hình thành nên cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố đa ngành, đa lĩnh vực “*Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả*”. Trong quá trình sắp xếp bảo đảm vận hành thông suốt, không gián đoạn, không mất thời gian chờ đợi; không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, đối tượng Ngành đang quản lý; không ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế - xã hội, đời sống của người dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Bộ máy sau khi sắp xếp, giảm đầu mối trung gian, tinh gọn được vận hành thông suốt, hiệu năng, hiệu quả, hiệu lực. Tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, nhất là công chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng đầy đủ phẩm chất, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm nhiệm vụ được giao, biên chế hợp lý.

2. Phạm vi

Việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ được thực hiện trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng các cơ quan chuyên môn¹⁰ và cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân của 03 tỉnh, thành phố theo Phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

3. Đối tượng quản lý

Đối tượng quản lý là công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

¹⁰ Thành phố Cần Thơ: 14 cơ quan chuyên môn, tỉnh Sóc Trăng: 13 cơ quan chuyên môn, tỉnh Hậu Giang: 12 cơ quan chuyên môn.

II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI CỦA TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

1. Loại hình: tổ chức hành chính.

2. Tên gọi:

- a) Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ;
- b) Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ;
- c) Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- d) Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ;
- đ) Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ;
- g) Sở Y tế thành phố Cần Thơ;
- h) Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ;
- i) Sở Dân tộc và Tôn giáo thành phố Cần Thơ;
- k) Sở Công Thương thành phố Cần Thơ;
- l) Thanh tra thành phố Cần Thơ;
- m) Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ;
- n) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;
- o) Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ.

III. VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC SAU KHI SÁP NHẬP

1. Vị trí, chức năng¹¹, nhiệm vụ, quyền hạn

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; phát triển nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển; viễn thám; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

Đính kèm Phụ lục 3a - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường

b) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; giáo dục đại học (nếu có).

¹¹ Theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đính kèm Phụ lục 3b - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo¹²

c) Sở Tư pháp:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; nuôi con nuôi; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; công chứng, chứng thực; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; thừa phát lại; đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước; pháp chế; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

Đính kèm Phụ lục 3c - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp

d) Sở Xây dựng:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn (bao gồm: Cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn); thoát nước và xử lý nước thải (trừ xử lý nước thải tại chỗ; thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất muối); công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ) và cơ sở hỏa táng; kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý không gian xây dựng ngầm; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ).

Đính kèm Phụ lục 3d - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng

đ) Sở Tài chính:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư phát triển, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài; tài chính; ngân sách nhà nước; vay và trả nợ của chính quyền địa phương (trong nước và nước ngoài); viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài; phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước không do cơ quan quản lý thuế quản lý thu thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân

¹² Nhiệm vụ, quyền hạn được xây dựng trên cơ sở của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

dân thành phố; tài sản công; tài chính đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; kế toán, kiểm toán độc lập; giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh.

Đính kèm Phụ lục 3đ - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính¹³

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đính kèm Phụ lục 3e - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

g) Sở Y tế:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; y, dược cổ truyền; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế.

Đính kèm Phụ lục 3g - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế

h) Sở Khoa học và Công nghệ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin truyền thông.

Đính kèm Phụ lục 3h - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ¹⁴

i) Sở Dân tộc và Tôn giáo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

¹³ Nhiệm vụ, quyền hạn được xây dựng trên cơ sở dự thảo lần 02 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

¹⁴ Nhiệm vụ, quyền hạn được xây dựng trên cơ sở dự thảo (ngày 30 tháng 5 năm 2025) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

Đính kèm Phụ lục 3i - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo

k) Sở Công Thương:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hóa trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; dịch vụ logistics; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cụm công nghiệp trên địa bàn.

Đính kèm Phụ lục 3k - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương

l) Thanh tra thành phố:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Đính kèm Phụ lục 3l - nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra¹⁵

m) Sở Nội vụ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới.

Đính kèm Phụ lục 3m - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ

n) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân,

¹⁵ Nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng trên cơ sở Thông tư số 02/2023/TT-TTCT ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (đang còn hiệu lực thi hành)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; đầu mối Công Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân thành phố; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

Đính kèm Phụ lục 3n - nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố¹⁶

o) Sở Ngoại vụ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác đối ngoại địa phương, bao gồm công tác biên giới quốc gia.

Đính kèm Phụ lục 3o - nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ¹⁷

p) Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức

2.1. Đối với tổ chức hành chính

(1) Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Văn phòng;
- Phòng Tài chính;
- Phòng Tài nguyên Nước, Khoáng sản và Biển;
- Chi cục Quản lý đất đai;
- Chi cục Môi trường;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- Chi cục Phát triển nông thôn và Kiểm lâm;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Chi cục Thủy lợi;

¹⁶ Nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng trên cơ sở Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đang còn hiệu lực thi hành)

¹⁷ Nhiệm vụ, quyền hạn được xây dựng trên cơ sở dự thảo lần 02 (ngày 25 tháng 6 năm 2025) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

- Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư;

c) Tổ chức khác của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

(2) Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Văn phòng;

- Phòng Tổ chức Cán bộ;

- Phòng Tài chính;

- Phòng Quản lý chất lượng;

- Phòng Giáo dục mầm non;

- Phòng Giáo dục tiểu học;

- Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp.

(3) Sở Tư pháp

a) Sở Tư pháp có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Tư pháp:

- Văn phòng;

- Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;

- Phòng Phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;

- Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp.

(4) Sở Xây dựng

a) Sở Xây dựng có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Xây dựng:

- Văn phòng;

- Phòng Kết cấu hạ tầng;

- Phòng Quản lý vận tải;

- Phòng Quản lý xây dựng và chất lượng công trình;

- Phòng Quy hoạch, kiến trúc và Phát triển đô thị;

- Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản;

- Phòng An toàn giao thông.

(5) Sở Tài chính

a) Sở Tài chính có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Tài chính:

- Văn phòng;
- Phòng Đăng ký kinh doanh;
- Phòng Đầu tư;
- Phòng Tổng hợp - quy hoạch;
- Phòng Quản lý ngân sách;
- Phòng Quản lý giá - công sản;
- Phòng Thẩm định, đấu thầu;
- Phòng Hành chính sự nghiệp.

(6) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Văn phòng;
- Phòng Tài chính;
- Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình;
- Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản;
- Phòng Quản lý thể dục thể thao;
- Phòng Quản lý Du lịch.

(7) Sở Y tế

a) Sở Y tế có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định).

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Y tế:

- Văn phòng;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Nghiệp vụ Y;
- Phòng Nghiệp vụ Dược;
- Phòng Tài chính;
- Phòng Quản lý dịch vụ Y tế;
- Chi cục An toàn thực phẩm;

- Chi cục Dân số - Xã hội.

(8) Sở Khoa học và Công nghệ

a) Sở Khoa học và Công nghệ có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Khoa học và Công nghệ:

- Văn phòng;
- Phòng Quản lý Khoa học;
- Phòng Sở hữu trí tuệ;
- Phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- Phòng Chuyển đổi số;
- Phòng Công nghệ thông tin - Viễn thông - Bưu chính;
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

(9) Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo:

- Văn phòng;
- Phòng Dân tộc;
- Phòng Tôn giáo;
- Phòng Chính sách - Tuyên truyền.

(10) Sở Công Thương

a) Sở Công Thương có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Công Thương:

- Văn phòng;
- Phòng Quản lý Thương mại;
- Phòng Quản lý Công nghiệp;
- Phòng Quản lý Năng lượng;
- Chi cục quản lý thị trường.

(11) Thanh tra thành phố

a) Thanh tra thành phố có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra (số lượng Phó Chánh Thanh tra do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Thanh tra thành phố:

- Văn phòng;
- Phòng Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Phòng Nghiệp vụ 1);
- Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra (Phòng Nghiệp vụ 2);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Phòng Nghiệp vụ 3);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Phòng Nghiệp vụ 4);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính (Phòng Nghiệp vụ 5);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương, khoa học và công nghệ (Phòng Nghiệp vụ 6);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo (Phòng Nghiệp vụ 7);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tư pháp, nội vụ, dân tộc và tôn giáo (Phòng Nghiệp vụ 8);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực ngoại vụ, văn hóa, thể thao và du lịch (Phòng Nghiệp vụ 9).

(12) Sở Nội vụ

a) Sở Nội vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Nội vụ:

- Văn phòng;
- Phòng Tổ chức, biên chế;
- Phòng Công chức, viên chức;
- Phòng Cải cách hành chính và Chính quyền địa phương;
- Phòng Lao động - Việc làm;
- Phòng Người có công;
- Ban Thi đua - Khen thưởng.

(13) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng (số lượng Phó Chánh Văn phòng do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Kinh tế;

- Phòng Khoa giáo - Văn xã;
- Phòng Xây dựng - Đô thị;
- Phòng Nội chính;
- Phòng Hành chính - Tổ chức;
- Phòng Quản trị - Tài vụ;
- Ban Tiếp công dân thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.

(14) Sở Ngoại vụ

a) Sở Ngoại vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Tổ chức hành chính thuộc Sở Ngoại vụ:

- Văn phòng;
- Phòng Nghiệp vụ đối ngoại;
- Phòng Lãnh sự - Biên giới.

2.2. Đối với đơn vị sự nghiệp

Trên cơ sở Thông báo Kết luận số 692-TB/TU ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về kết luận của đồng chí Đỗ Thanh Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo tại Hội nghị Ban Thường vụ 3 Tỉnh ủy, Thành ủy Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang, để đảm bảo tiến độ và hoạt động của đơn vị hành chính cấp tỉnh mới từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan hành chính của thành phố Cần Thơ (cũ), tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang về thành phố Cần Thơ (mới). Sau khi tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính đi vào hoạt động ổn định sẽ rà soát, đề xuất phương án sắp xếp theo chủ trương, quy định, quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ của thành phố Cần Thơ sau khi sắp xếp.

Đính kèm Phụ lục 4 - Đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

IV. DỰ KIẾN VỊ TRÍ VIỆC LÀM, VỀ CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ, CHỈ TIÊU SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

1. Danh mục vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế

- *Đính kèm Phụ lục 5a - Danh mục vị trí việc làm Sở Nông nghiệp và Môi trường*
- *Đính kèm Phụ lục 5b - Danh mục vị trí việc làm Sở Giáo dục và Đào tạo*
- *Đính kèm Phụ lục 5c - Danh mục vị trí việc làm Sở Tư pháp*
- *Đính kèm Phụ lục 5d - Danh mục vị trí việc làm Sở Xây dựng*
- *Đính kèm Phụ lục 5đ - Danh mục vị trí việc làm Sở Tài chính*

- *Đính kèm Phụ lục 5e - Danh mục vị trí việc làm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

- *Đính kèm Phụ lục 5g - Danh mục vị trí việc làm Sở Y tế*

- *Đính kèm Phụ lục 5h - Danh mục vị trí việc làm Sở Khoa học và Công nghệ*

- *Đính kèm Phụ lục 5i - Danh mục vị trí việc làm Sở Dân tộc và Tôn giáo*

- *Đính kèm Phụ lục 5k - Danh mục vị trí việc làm Sở Công Thương*

- *Đính kèm Phụ lục 5l - Danh mục vị trí việc làm Thanh tra thành phố*

- *Đính kèm Phụ lục 5m - Danh mục vị trí việc làm Sở Nội vụ*

- *Đính kèm Phụ lục 5n - Danh mục vị trí việc làm Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố*

- *Đính kèm Phụ lục 5o - Danh mục vị trí việc làm Sở Ngoại vụ*

2. Tổ chức hành chính thuộc cơ quan chuyên môn

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Cấp trưởng	Cấp phó	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		17			
1	Giám đốc	01			
2	Phó Giám đốc	16			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		419	12	75	332
1	Văn phòng	43	01	10	32
2	Phòng Tài chính	38	01	06	31
3	Phòng Tài nguyên Nước, Khoáng sản và Biển	18	01	03	14
4	Chi cục Quản lý đất đai	44	01	07	36
5	Chi cục Môi trường	41	01	06	34
6	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	36	01	07	28
7	Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	25	01	09	15

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Cấp trưởng	Cấp phó	Chuyên viên
8	Chi cục Phát triển nông thôn và Kiểm lâm	65	01	10	54
9	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	33	01	06	26
10	Chi cục Thủy lợi	32	01	04	27
11	Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	33	01	05	27
12	Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	11	01	02	08

b) Sở Giáo dục và Đào tạo:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		10			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	9			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		136	7	37	92
1	Văn phòng	22	1	6	15
2	Phòng Tổ chức Cán bộ	16	1	4	11
3	Phòng Tài chính	20	1	4	15
4	Phòng Quản lý chất lượng	21	1	5	15
5	Phòng Giáo dục mầm non	11	1	4	6
6	Phòng Giáo dục tiểu học	12	1	4	7
7	Phòng Giáo dục trung học và giáo	34	1	10	23

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
	dục nghề nghiệp				

c) Sở Tư pháp:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		10			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	9			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		73	4	21	47
1	Văn phòng	20	1	5	14
2	Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	15	1	2	12
3	Phòng Phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	20 ¹⁸	1	8	10
4	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	18	1	6	11

¹⁸ Có 01 lãnh đạo (Thanh tra Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ (cũ)) có nguyện vọng tiếp tục công tác tại Sở Tư pháp

d) Sở Xây dựng:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		14			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	13			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		239	7	60	172
1	Văn phòng	37	1	11	25
2	Phòng Kết cấu hạ tầng	32	1	8	23
3	Phòng Quản lý vận tải	30	1	8	21
4	Phòng Quản lý xây dựng và chất lượng công trình	45	1	9	35
5	Phòng Quy hoạch, kiến trúc và Phát triển đô thị	35	1	8	26
6	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	30	1	8	21
7	Phòng An toàn giao thông	30	1	8	21

đ) Sở Tài chính:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		11			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	10			

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		215	8	40	167
1	Văn phòng	33	1	5	27
2	Phòng Đăng ký kinh doanh	28	1	6	21
3	Phòng Đầu tư	31	1	8	22
4	Phòng Tổng hợp - quy hoạch	23	1	5	17
5	Phòng Quản lý ngân sách	23	1	2	20
6	Phòng Quản lý giá - công sản	27	1	3	23
7	Phòng Thẩm định, đấu thầu	22	1	4	17
8	Phòng Hành chính sự nghiệp	28	1	7	20

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		12			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	11			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		106	6	25	75
1	Văn phòng	29	1	8	20
2	Phòng Tài chính	15	1	3	11
3	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	20	1	5	14

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
4	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	11	1	2	8
5	Phòng Quản lý thể dục thể thao	15	1	3	11
6	Phòng Quản lý Du lịch	16	1	4	11

g) Sở Y tế:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		8			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	7			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		161	8	26	127
1	Văn phòng	24	1	3	20
2	Phòng Tổ chức cán bộ	19	1	2	16
3	Phòng Nghiệp vụ Y	20	1	2	17
4	Phòng Nghiệp vụ Dược	19	1	2	16
5	Phòng Tài chính	19	1	3	15
6	Phòng Quản lý dịch vụ Y tế	17	1	4	12
7	Chi cục An toàn thực phẩm	16	1	3	12
8	Chi cục Dân số - Xã hội	27	1	7	19

h) Sở Khoa học và Công nghệ:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		14			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	13			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		120	7	28	85
1	Văn phòng	23	1	6	16
2	Phòng Quản lý Khoa học	17	1	4	12
3	Phòng Sở hữu trí tuệ	17	1	4	12
4	Phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	17	1	3	13
5	Phòng Chuyển đổi số	15	1	4	10
6	Phòng Công nghệ thông tin - Viễn thông - Bưu chính	16	1	4	11
7	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	15	1	3	11

i) Sở Dân tộc và Tôn giáo:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		7			
1	Giám đốc	1			

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
2	Phó Giám đốc	6 ¹⁹			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		59	4	7	48
1	Văn phòng	15	1	1	13
2	Phòng Dân tộc	15	1	3	11
3	Phòng Tôn giáo	15	1	2	12
4	Phòng Chính sách - Tuyên truyền	14	1	1	12

k) Sở Công Thương:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		12			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	11			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		221	5	37	179
1	Văn phòng	28	1	8	19
2	Phòng Quản lý Thương mại	22	1	8	13
3	Phòng Quản lý Công nghiệp	24	1	8	15
4	Phòng Quản lý Năng lượng	18	1	4	13
5	Chi cục quản lý thị trường	129	1	9	119

¹⁹ 01 Phó Giám đốc là Công an biệt phái

1) Thanh tra thành phố:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Thanh tra		11			
1	Chánh Thanh tra	1			
2	Phó Chánh Thanh tra	10			
II. Phòng, đơn vị thuộc Thanh tra		280	10	69	201
1	Văn phòng	25	1	5	19
2	Phòng Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	30	1	8	21
3	Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra	30	1	7	22
4	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	35	1	8	26
5	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng	30	1	7	22
6	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính	30	1	7	22
7	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương, khoa học và công nghệ	25	1	7	17
8	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo	25	1	7	17
9	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tư pháp, nội vụ, dân tộc và tôn giáo	25	1	7	17

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
10	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực ngoại vụ, văn hóa, thể thao và du lịch	25	1	6	18

m) Sở Nội vụ:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		10			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	9			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		149	7	34	108
1	Văn phòng	35	1	5	29
2	Phòng Tổ chức, biên chế	15	1	2	12
3	Phòng Công chức, viên chức	15	1	3	11
4	Phòng Cải cách hành chính và Chính quyền địa phương	22	1	7	14
5	Phòng Lao động - Việc làm	23	1	7	15
6	Phòng Người có công	13	1	4	8
7	Ban Thi đua - Khen thưởng	26	1	6	19

n) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo UBND		11			
1	Chủ tịch	1			
2	Phó Chủ tịch	10			
II. Lãnh đạo Văn phòng UBND		8			
1	Chánh Văn phòng	1			
2	Phó Chánh Văn phòng	7			
III. Phòng, đơn vị thuộc Văn phòng UBND		140	7	28	105
1	Phòng Tổng hợp	12	1	2	9
2	Phòng Kinh tế	14	1	3	10
3	Phòng Khoa giáo - Văn xã	18	1	3	14
4	Phòng Xây dựng - Đô thị	14	1	2	11
5	Phòng Nội chính	17	1	4	12
6	Phòng Hành chính - Tổ chức	24	1	3	20
7	Phòng Quản trị - Tài vụ	14	1	3	10
8	Ban Tiếp công dân thành phố	15		4	11
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	16		4	12

o) Sở Ngoại vụ:

TT	Phòng, đơn vị	Nhân sự dự kiến			
		Tổng	Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên
I. Lãnh đạo Sở		2			
1	Giám đốc	1			
2	Phó Giám đốc	1			
II. Phòng, đơn vị thuộc Sở		21	3	3	15
1	Văn phòng	7	1	1	5
2	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	7	1	1	5
3	Phòng Lãnh sự - Biên giới	7	1	1	5

V. VỀ TÀI SẢN, TÀI CHÍNH, ĐẤT ĐAI, TRỤ SỞ**1. Về kinh phí hoạt động**

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ.

2. Về trang thiết bị và phương tiện làm việc cần thiết

Tiếp tục sử dụng trang thiết bị và phương tiện làm việc hiện có của các cơ quan. Sau khi đi vào hoạt động, rà soát, điều chuyển trang thiết bị và phương tiện làm việc phù hợp với định mức quy định.

3. Về đất đai, trụ sở

Đính kèm Phụ lục 6 - dự kiến trụ sở làm việc cơ quan chuyên môn

VI. BÁO CÁO GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ TỔ CHỨC LẠI THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

1. Việc thực hiện hợp nhất, sáp nhập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân 03 tỉnh, thành phố để thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phù hợp với định hướng sắp xếp, tinh

gọn tổ chức bộ máy của Bộ Chính trị, Ban Bí thư²⁰; ý kiến Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy²¹.

2. Đáp ứng điều kiện tổ chức lại tổ chức hành chính được quy định tại khoản 1²² khoản 2²³ Điều 5 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

3. Đáp ứng tiêu chí thành lập các tổ chức thuộc Sở được quy định tại Điều 5 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4. Về số lượng cấp phó của các tổ chức, đơn vị thuộc sở, đáp ứng theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

5. Sau khi thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ trên cơ sở hợp nhất, sáp nhập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân 03 tỉnh, thành phố đã **giảm 25 cơ quan chuyên môn và 02 tổ chức hành chính** phù hợp với định hướng tinh gọn bộ máy của Ban Chỉ đạo về hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và thành lập Đảng bộ thành phố Cần Thơ sau hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN

I. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ CHUYỂN TIẾP VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN (TỔ CHỨC LIÊN NGÀNH, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI...) CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ, TỈNH SÓC TRĂNG VÀ

²⁰ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

²¹ Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và thành lập Đảng bộ thành phố Cần Thơ sau hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và việc thành lập Tổ giúp việc tham mưu xây dựng Đề án hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang, tỉnh Sóc Trăng và sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn sau hợp nhất, sáp nhập.

²² “1. Tổ chức hành chính được thành lập khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: a) Có cơ sở pháp lý; b) Đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định của pháp luật; c) Có phạm vi, đối tượng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực hoặc lĩnh vực quản lý nội bộ của tổ chức hành chính; d) Có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức hành chính khác; đ) Loại hình và quy mô tổ chức hành chính được thành lập phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.”

²³ “2. Tổ chức hành chính được tổ chức lại trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức hành chính được tổ chức lại khi có sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, phạm vi, đối tượng quản lý theo quy định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền;

b) Tổ chức hành chính được tổ chức lại khi hoạt động không hiệu quả theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

Việc tổ chức lại để hình thành tổ chức hành chính mới phải đáp ứng các tiêu chí, điều kiện thành lập tổ chức hành chính quy định tại khoản 1 Điều này”

TỈNH HẬU GIANG

1. Về tổ chức bộ máy

a) Phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức:

(1) Cơ sở đề xuất nguyên tắc

- Kết luận số 163-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư²⁴ “... *trước mắt giữ nguyên số lượng tổ chức và số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức khi thực hiện sắp nhập ...*”.

- Nghị quyết 18-NQ/TW²⁵:

+ “... *Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn đầu mối, kiên quyết cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, chi cục, trung tâm và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành*”; “*Kiên quyết giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian; giải thể hoặc sắp xếp lại các tổ chức hoạt động không hiệu quả. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy không được tăng thêm đầu mối và biên chế*”.

+ “*Đến năm 2021: Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó;... Từ năm 2021 đến năm 2030: Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ...*”

- Kết luận số 09-KL/BCĐ²⁶ “*Thực hiện nghiêm nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, nhiều tổ chức trung gian công kênh...*”;

- Kết luận số 121-KL/TW²⁷ “*Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông. Nghiên cứu tiếp tục thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính, giảm cấp hành chính trung gian phù hợp với thực tiễn, mở rộng không gian phát triển, tăng cường nguồn lực của địa phương. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực*

²⁴ Kết luận số 163-KL/TW ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

²⁵ Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

²⁶ ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

²⁷ ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW

hiện và chịu trách nhiệm chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, có số lượng phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước”;

- Chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện: *“Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong các sở, ban, ngành (giảm khoảng 15% số đầu mối tổ chức bên trong)”*²⁸;

- Định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: *“Thực hiện hợp nhất các cơ quan, đơn vị được tổ chức thống nhất ở 3 địa phương”*²⁹;

- Định hướng của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ: *“Việc quản lý, bố trí biên chế bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị; yêu cầu của vị trí việc làm, cải cách hành chính gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ, bảo đảm tinh, gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”*³⁰.

(2) Kết hợp đối chiếu quy định của Chính phủ về phân cấp, phân định thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

(3) Bảo đảm tính tương đồng, kế thừa và ổn định trong tổ chức bộ máy giữa 03 địa phương, tránh gây xáo trộn lớn, nhất là trong lĩnh vực dân sinh, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, lao động - việc làm, giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức bộ máy sau sắp xếp phải hướng tới mục tiêu hoạt động chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, công khai, minh bạch, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

b) Nguyên tắc cụ thể:

(1) Tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau sắp xếp) đảm bảo theo khung số lượng tối đa theo quy định của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP gồm 14 sở;

(2) Đối với các tổ chức trực thuộc sở, ngành (theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP về cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, gồm: Phòng chuyên môn, Văn phòng, Chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp (nếu có).

Theo đó, sắp xếp hợp nhất, sáp nhập các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng đảm bảo sau khi sắp xếp không vượt quá số lượng các phòng, chi cục

²⁸ Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

²⁹ Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

³⁰ Công văn số 09/CV-BCĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc định hướng tạm thời bố trí biên chế khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập tại các sở, ngành hợp nhất, sáp nhập tương ứng, cụ thể:

- Văn phòng hoặc Phòng tổ chức - hành chính (theo đề xuất của các sở, ngành): được thành lập trên cơ sở nhập văn phòng, bộ phận tổ chức - hành chính các sở;

- Phòng chuyên môn: thực hiện nhập các phòng có tương đồng chức năng, nhiệm vụ;

- Chi cục (nếu có): nhập nguyên trạng chi cục tương đồng hiện có cả 03 sở và tiếp nhận các chức năng, nhiệm vụ có tính chất tương đồng ở các bộ phận khác (nếu có).

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TW³¹; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP; Kế hoạch thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả kèm theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gửi kèm Công văn số 647/TTCP-KHTH ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ, sau khi sắp xếp, các cơ quan (không còn Thanh tra Sở) và các Chi cục trực thuộc Sở không còn chức năng thanh tra. Theo đó, các Chi cục tham mưu thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước.

- Đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có): thực hiện việc sắp xếp lại theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ chuyên ngành (nếu có) hoặc nhập nguyên trạng đơn vị sự nghiệp có tính chất tương đồng hiện có của cả 03 cơ quan tại thời điểm thực hiện; kết hợp rà soát các đơn vị sự nghiệp thuộc doanh mục cổ phần hóa để xin ý kiến xem xét giữ nguyên để thực hiện cổ phần theo quy định. Đảm bảo giảm đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 19-NQ/TW³².

Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được tổ chức hoặc có cơ cấu tổ chức bố trí theo đơn vị hành chính cấp huyện: thực hiện sắp xếp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trước khi hợp nhất, sáp nhập theo định hướng của Ban chỉ đạo 03 tỉnh³³.

- Chuyển nhiệm vụ, nhân lực thực hiện chức năng thanh tra của các sở, ngành sang thanh tra thành phố để tổ chức thành bộ phận thuộc cơ quan thanh tra thành phố. Đối với nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: các sở, ngành rà soát giao Văn phòng Sở hoặc Phòng chuyên môn tương ứng thực hiện.

³¹ ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

³² Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

³³ định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

(3) Đối với tổ chức thanh tra

Kết thúc hoạt động của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện của 03 tỉnh, thành phố; sắp xếp các tổ chức cấp phòng thuộc Thanh tra 03 tỉnh, thành phố để sắp xếp, tổ chức lại thành 10 phòng thuộc Thanh tra thành phố Cần Thơ mới đảm bảo thống nhất, tinh gọn về một đầu mối.

- Công tác thanh tra: Thanh tra thành phố tiếp nhận toàn bộ chức năng, nhiệm vụ công tác thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện chuyển về; tiếp nhận công chức của Thanh tra sở và Thanh tra cấp huyện³⁴ có nguyện vọng về Thanh tra thành phố để sắp xếp, bố trí vào các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật về thanh tra³⁵.

- Các sở sau sắp xếp không còn tổ chức thanh tra thì thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của sở. Đối với nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Thủ trưởng các sở giao Văn phòng hoặc Phòng có chức năng, nhiệm vụ tương ứng tham mưu thực hiện theo quy định của pháp luật;

- Sau khi không còn Thanh tra cấp huyện và kết thúc cấp huyện, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở cơ sở sẽ do cấp xã mới thực hiện theo quy định.

(4) Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phải gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới.

2. Về biên chế, nhân sự

a) Về biên chế, số lượng người làm việc:

Với nguyên tắc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị thành phố Cần Thơ (sau sắp xếp) theo hướng tổ chức hợp lý các cơ quan, đơn vị quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Do đó, căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, các cơ quan, đơn vị, xem xét, quyết định lựa chọn người có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp, trong đó cần lưu ý nội dung: *“Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ*

³⁴ Đối với thành phố Cần Thơ (cũ) tiếp nhận về thanh tra thành phố Cần Thơ (cũ) tổng số là 73 công chức (trong đó: 59 công chức thuộc thanh tra sở và 14 công chức thuộc thanh tra cấp huyện); Đối với tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang thực hiện trên cơ sở phương án bố trí do cấp có thẩm quyền của 02 tỉnh quyết định.

³⁵ Công văn số 3789-CV/BTCTU ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ban Tổ chức Thành ủy thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác cán bộ, trong đó: *“Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nguyện vọng từng trường hợp cụ thể đối với cán bộ, công chức ngành Thanh tra hiện đang công tác tại quận, huyện và sở, ngành thành phố, xem xét, bố trí đảm bảo phù hợp với quy định hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương”*

chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch cấp ủy ...”³⁶.

Theo đó, định hướng Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức như sau:

(1) Đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) để quyết định lựa chọn người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp;

- Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không bố trí tiếp tục làm người đứng đầu thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy.

(2) Đối với cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất để quyết định bố trí cấp phó của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp hoặc bố trí sang cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ và năng lực của CBCCVC;

- Trước mắt, số lượng cấp phó có thể cao hơn quy định nhưng cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung.

(3) Đối với CBCCVC không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy hình thành sau sắp xếp đề xuất phương án *sắp xếp, bố trí đối với CBCCVC phù hợp với nhiệm vụ CBCCVC đang đảm nhiệm trước khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất*; trường hợp không còn nhiệm vụ thì có thể bố trí sang phòng, đơn vị khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của CBCCVC hoặc giải quyết chế độ chính sách theo quy định của Chính phủ.

b) Dự kiến nhân sự cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau hợp nhất (*nhập cơ học nhân sự của các sở hợp nhất, sau khi tổ chức bộ máy các sở đi vào hoạt động, từng cơ quan, đơn vị sẽ rà soát sắp xếp, bố trí lại nhân sự cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và vị trí việc làm*)

(1) Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và	Số lượng cấp
		Biên chế của Sở	Biên chế tiếp nhận	Biên chế tiếp nhận	Biên chế tiếp nhận		

³⁶ Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08 tháng 12 năm 2024.

		NN&MT sau hợp nhất	từ Sở NN&MT TP. Cần Thơ	từ Sở NN&MT tỉnh Sóc Trăng	từ Sở NN&MT tỉnh Hậu Giang	nghi theo ND178	phó
I	Tổng biên chế hành chính	436	140	174	122	65	91
	Lãnh đạo sở	17	5	6	6	6	16
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	419	135	168	116	59	75
1	Văn phòng	43	11	14	18	12	10
2	Phòng Tài chính	38	09	16	13	6	06
3	Phòng Tài nguyên Nước, Khoáng sản và Biển	18	06	08	04	3	03
4	Chi cục Quản lý đất đai	44	18	13	13	3	07
5	Chi cục Môi trường	41	15	12	14	7	06
6	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	36	14	11	11	6	07
7	Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	25	11	07	07	4	09
8	Chi cục Phát triển nông thôn và Kiểm lâm	65	15	35	15	4	10
9	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	33	13	12	08	2	06
10	Chi cục Thủy lợi	32	12	12	08	7	04
11	Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	33	09	19	05	3	05
12	Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	11	02	09	0	2	02

(2) Sở Giáo dục và Đào tạo

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã	Dự kiến nghỉ theo ND 178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở GD&ĐT sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở GD&ĐT TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở GD&ĐT tỉnh Hậu Giang			
I	Tổng biên chế hành chính	146	60	35	43	1	10	
	Lãnh đạo sở	10	4	3	3	1		
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	136	59	37	40		10	33
1	Văn phòng	22	11	5	6		4	6
2	Phòng Tổ chức Cán bộ	16	8	4	5			4
3	Phòng Tài chính	20	8	6	6		2	4
4	Phòng Quản lý chất lượng	21	8	4	8		2	5
5	Phòng Giáo dục mầm non	11	5	4	3			4
6	Phòng Giáo dục tiểu học	12	5	4	3			4
7	Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp	34	14	10	9		2	10

(3) Sở Tư pháp

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Tư pháp sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tư pháp TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	73	33	22	19	1	21

	Lãnh đạo sở	10	4	3	3	1	
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	63	29	19	16		21
1	Văn phòng	20	8	7	5		5
2	Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	15	5	6	4		2
3	Phòng Phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	20	11	5	4		8
4	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	18	9	5	4		6

(4) Sở Xây dựng

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Xây dựng sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Xây dựng TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	253	125	51	77		
	Lãnh đạo sở	14	5	5	4		
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	239	120	46	73	12	60
1	Văn phòng	37	36	9	24	5	11
2	Phòng Kết cấu hạ tầng	32	14	7	11	1	8
3	Phòng Quản lý vận tải	30	17	6	10		8
4	Phòng Quản lý xây dựng và chất lượng công trình	45	32	11	18	2	9
5	Phòng Quy	35	11	5	10		8

	hoạch, kiến trúc và Phát triển đô thị						
6	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	30	10	8		4	8
7	Phòng An toàn giao thông	30					8

(5) Sở Tài chính

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Tài chính sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tài chính TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	226	88	60	68	26	50
	Lãnh đạo sở	11	6	6	7	8	10
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	215	82	54	61	18	40
1	Văn phòng	33	12	10	8	3	5
2	Phòng Đăng ký kinh doanh	28	13	6	7	2	6
3	Phòng Đầu tư	31	11	10	6	4	8
4	Phòng Tổng hợp - quy hoạch	23	7	7	7	2	5
5	Phòng Quản lý ngân sách	23	9	6	6	2	2
6	Phòng Quản lý giá - công sản	27	10	7	7	3	3
7	Phòng Thẩm định, đấu thầu	22	11	2	7	2	4
8	Phòng Hành chính sự nghiệp	28	9	6	13	0	7

(6) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở VH TTDL sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở VH TTDL TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở VH TTDL tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở VH TTDL tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	118	49	39	30	6	36
	Lãnh đạo sở	12	4	4	4	2	11
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	106	45	35	26	4	25
1	Văn phòng	29	10	12	7	0	8
2	Phòng Tài chính	15	8	5	2	2	3
3	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	20	9	5	6	1	5
4	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	11	4	5	2	0	2
5	Phòng Quản lý thể dục thể thao	15	7	4	4	1	3
6	Phòng Quản lý Du lịch	16	7	4	5	0	4

(7) Sở Y tế

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Y tế sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Y tế TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở Y tế tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	169	67	54	48	30	33
	Lãnh đạo sở	8	3	2	3	1	7
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	161	64	52	45	29	26
1	Văn phòng	24	10	9	5	10	3

2	Phòng Tổ chức cán bộ	19	8	7	4	2	2
3	Phòng Nghiệp vụ Y	20	8	6	6		2
4	Phòng Nghiệp vụ Dược	19	7	7	5		2
5	Phòng Tài chính	19	10	5	4	3	3
6	Phòng Quản lý dịch vụ Y tế	17	6	7	4		4
7	Chi cục An toàn thực phẩm	16	5	5	6	9	3
8	Chi cục Dân số - Xã hội	27	10	6	11	5	7

(8) Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở KH&CN sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở KH&CN TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở KH&CN tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở KH&CN tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	134	53	45	36	32	41
	Lãnh đạo sở	14	4	5	5	4	13
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	120	49	40	31	28	28
1	Văn phòng	23	13	6	4	7	6
2	Phòng Quản lý Khoa học	17	5	6	6	5	4
3	Phòng Sở hữu trí tuệ	17	5	6	6	5	4
4	Phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	17	5	6	6	4	3
5	Phòng Chuyên đổi số	15	5	8	2	4	4
6	Phòng Công nghệ	16	4	6	6	2	4

	thông tin - Viễn thông - Bưu chính						
7	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	15	12	2	1	1	3

(9) Sở Dân tộc và Tôn giáo

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND 178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở DT&TG sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở DT&TG TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở DT&TG tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Ban DT&TG thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	66	26	27	13	12	13
	Lãnh đạo sở	7	4 ³⁷	3	1	1	6
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	59	23	24	12	11	7
1	Văn phòng	15	5	8	2	3	1
2	Phòng Dân tộc	15	3	8	4	4	3
3	Phòng Tôn giáo	15	7	6	2	3	2
4	Phòng Chính sách - Tuyên truyền	14	8	2	4	1	1

(10) Sở Công Thương

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Công Thương sau hợp	Biên chế tiếp nhận từ Sở Công Thương	Biên chế tiếp nhận từ Sở Công Thương	Biên chế tiếp nhận từ Sở Công Thương		

³⁷ 01 Phó Giám đốc là Công an biệt phái

		nhất	TP. Cần Thơ	tỉnh Sóc Trăng	tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	232	93	69	70	36	48
	Lãnh đạo sở	12	4	4	4	5	11
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	220	89	65	66	31	37
1	Văn phòng	27	14	9	4	7	8
2	Phòng Quản lý Thương mại	22	10	5	7	4	8
3	Phòng Quản lý Công nghiệp	24	9	4	11	4	8
4	Phòng Quản lý Năng lượng	18	6	6	6	5	4
5	Chi cục quản lý thị trường	129	50	41	38	11	9

(11) Thanh tra thành phố

TT	Tên tổ chức	Biên chế dự kiến của Thanh tra thành phố sau hợp nhất	Số lượng cấp phó
I	Tổng biên chế hành chính	291	
	Lãnh đạo Thanh tra thành phố	11	10
II	Tổ chức hành chính thuộc Thanh tra thành phố	280	
1	Văn phòng	25	5
2	Phòng Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	30	8
3	Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra	30	7
4	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	35	8
5	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng	30	7
6	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính	30	7
7	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh	25	7

	vực công thương, khoa học và công nghệ		
8	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo	25	7
9	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tư pháp, nội vụ, dân tộc và tôn giáo	25	7
10	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực ngoại vụ, văn hóa, thể thao và du lịch	25	6

(12) Sở Nội vụ

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã	Dự kiến nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Nội vụ sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Nội vụ TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang			
Tổng biên chế hành chính		196	75	59	62	37	19	59
I	Lãnh đạo sở	13	4	5	4	3	3	12
1	Giám đốc	1	1	1	1	2		
2	Phó Giám đốc	12	3	4	3	1	3	12
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	183	71	54	58	34	16	47
1	Văn phòng	47	18	14	15	12	4	13
2	Phòng Tổ chức, biên chế	20	10	5	5	5	2	4
3	Phòng Công chức, viên chức	18	9	4	5	3	2	4
4	Phòng Cải cách hành chính và Chính quyền địa phương	30	9	11	10	8		9
5	Phòng Lao động - Việc làm	25	9	8	8	2	2	6
6	Phòng Người có công	16	5	5	6	3	2	4

7	Ban Thi đua - Khen thưởng	27	11	7	9	1	4	7
---	------------------------------	----	----	---	---	---	---	---

(13) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của VP UBND sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ VP UBND TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ VP UBND tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ VP UBND tỉnh Hậu Giang		
	Tổng biên chế hành chính	159	74	40	45	4	45
I	Lãnh đạo UBND	11	5	3	3		10
II	Lãnh đạo Văn phòng UBND	8	4	3	1		7
II	Tổ chức hành chính thuộc Văn phòng UBND	140	65	34	41	4	28
1	Phòng Tổng hợp	12	5	6	1		2
2	Phòng Kinh tế	14	8	2	4		3
3	Phòng Khoa giáo - Văn xã	18	7	5	6		3
4	Phòng Xây dựng - Đô thị	14	7	3	4	1	2
5	Phòng Nội chính	17	6	3	8		4
6	Phòng Hành chính - Tổ chức	24	15	5	4	1	3
7	Phòng Quản trị - Tài vụ	14	08	2	4	1	3
8	Ban Tiếp công dân thành phố	15	4	4	7		4
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	12	5	4	3	1	4

(14) Sở Ngoại vụ

TT	Tên tổ chức	Biên chế công chức dự kiến				Dự kiến chuyển về cấp xã và nghỉ theo ND178	Số lượng cấp phó
		Biên chế của Sở Ngoại vụ sau hợp nhất	Biên chế tiếp nhận từ Sở Ngoại vụ TP. Cần Thơ	Biên chế tiếp nhận từ bộ phận ngoại vụ thuộc VP UBND tỉnh Sóc Trăng	Biên chế tiếp nhận từ bộ phận ngoại vụ thuộc VP UBND tỉnh Hậu Giang		
I	Tổng biên chế hành chính	23	19	3	1	0	5
	Lãnh đạo sở	2	3	0	0		2
II	Tổ chức hành chính thuộc sở	21	16	3	1		
1	Văn phòng	7	6				1
2	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	7	10				2
3	Phòng Lãnh sự - Biên giới	7					

3. Về tài chính, tài sản, đất đai

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ rà soát tài sản, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (thay thế Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg).

b) Đối với trụ sở của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ được bố trí theo phương án đề xuất sắp xếp trụ sở làm việc cho các sở, ngành của thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập của cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Các vấn đề khác có liên quan (tổ chức liên ngành, quản lý nhà nước về hội, doanh nghiệp thuộc phạm vi...)

Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn theo quy định pháp luật hiện hành.

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi hợp nhất, sáp nhập, tiếp tục thực hiện các công việc, thủ tục đang được các cơ quan trước khi hợp nhất, sáp nhập thực hiện. Trong trường hợp các công việc đã

hoàn thành trước khi hợp nhất, sáp nhập nhưng phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết sau khi sắp xếp thì cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (mới) có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp cơ quan liên quan để giải quyết các vấn đề phát sinh đó.

II. VĂN BẢN XÁC NHẬN CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN VỀ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI, CÁC KHOẢN VAY, NỢ PHẢI TRẢ VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN (NẾU CÓ)

Phần thứ tư LỘ TRÌNH, TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG

Sau khi có Nghị quyết của cơ quan có thẩm quyền về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sẽ tiến hành công tác tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp công chức, cấp phó của phòng chuyên môn và báo cáo kết quả thực hiện đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

II. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của tổ chức

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ), tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang:

- Chủ động rà soát, thống kê, kiểm đếm, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu đối với các nội dung đang thực hiện; bảo quản hồ sơ, tài liệu lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ, đảm bảo thận trọng, chặt chẽ, đúng quy định, tránh việc thất lạc, mất hồ sơ, tài liệu trong quá trình hợp nhất, tổ chức lại tổ chức bộ máy;

- Rà soát, tổng hợp và thống kê, báo cáo các nội dung có liên quan tài chính, tài sản, các chương trình/dự án/đề án liên quan đến ngân sách nhà nước cấp, các đề án/dự án/chương trình liên quan đến kinh phí ngoài ngân sách (nếu có), chức năng, nhiệm vụ liên quan, công tác cán bộ, toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan để hợp nhất, điều chuyển nhiệm vụ;

- Triển khai, quán triệt đến công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị hiểu rõ mục đích, yêu cầu của Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; đảm bảo hiệu quả, thống nhất và đồng bộ;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất thực hiện rà soát, hợp nhất các dữ liệu mềm, dữ liệu số mang tính kế thừa thông tin, bảo

đảm hoạt động thông suốt sau khi hợp nhất; đồng thời, áp dụng chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả các hoạt động, bố trí nhân sự có trình độ công nghệ thông tin để quản lý và thực hiện công tác chuyển đổi số;

- Tổ chức tiếp nhận công việc chuyên môn, nhân sự, trụ sở, tài chính, trang thiết bị, phương tiện, kho lưu trữ hồ sơ, các tài liệu và thông tin dữ liệu có liên quan để tiếp tục lưu trữ, bảo quản và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong quá trình hoạt động và rà soát lại tài sản để sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị quy định;

- Các cơ quan chuyên môn của 03 tỉnh, thành phố (trước khi sắp xếp) có trách nhiệm giao nộp con dấu sau 90 ngày kể từ Nghị quyết thành lập cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có hiệu lực thi hành, theo hướng dẫn của Công an thành phố³⁸ và Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

b) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (mới):

- Tiếp nhận, quản lý tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, hồ sơ, tài liệu có liên quan đảm bảo phục vụ hoạt động của đơn vị mới được tiếp nối liên tục, không bị gián đoạn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả;

- Kế thừa mọi quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ liên quan của cơ quan (trước sắp xếp);

- Kiện toàn lại tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể;

- Phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan thực hiện quy trình theo quy định để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức;

- Ban hành Quyết định quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể lãnh đạo sở; ban hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan sau khi được thành lập. Thực hiện công tác quản lý tài sản, tài chính theo quy định;

- Xây dựng hồ sơ điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, xây dựng phương án sắp xếp, bố trí đối với cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt, xác định rõ số lượng cán bộ, công chức dồi dư gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế;

- Kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy bên trong đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong tình hình mới; thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm;

- Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức hành chính trực thuộc và chỉ đạo các tổ chức hành chính có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục để

³⁸ Công văn số 1669/CATP-CSQLHC ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc hướng dẫn đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu sau khi sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định;

- Thực hiện đăng ký mẫu dấu mới theo quy định.

c) Sở ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Sở Nội vụ: Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) thực hiện các nội dung có liên quan về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và biên chế công chức, viên chức theo quy định. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các quy định về chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy;

- Sở Tư pháp: Phối hợp các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Sở Tài chính: Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) thực hiện các nội dung có liên quan về tài chính theo quy định;

- Sở Xây dựng: Phối hợp các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) thực hiện hỗ trợ nhà ở công vụ, phương tiện đưa đón cho lực lượng công chức, viên chức và người lao động;

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) thực hiện hỗ trợ công chức, viên chức và người lao động có nhu cầu chuyển con về học tại thành phố Cần Thơ;

- Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp các cơ quan chuyên môn (thành lập mới) triển khai, hướng dẫn công chức, viên chức sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (mới).

2. Trách nhiệm cá nhân

a) Giám đốc Sở, ngành:

- Triển khai, quán triệt đến công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị hiểu rõ mục đích, yêu cầu của Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; đảm bảo hiệu quả, thống nhất và đồng bộ;

- Chỉ đạo công tác rà soát, tổng hợp và thống kê, báo cáo các nội dung có liên quan tài chính, tài sản, các chương trình/dự án/đề án liên quan đến ngân sách nhà nước cấp, các đề án/dự án/chương trình liên quan đến kinh phí ngoài ngân sách (nếu có), chức năng, nhiệm vụ liên quan, công tác cán bộ, toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan để hợp nhất;

- Phối hợp với sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác rà soát, tổng hợp

danh sách nhân sự, tài chính, tài sản và các vấn đề có liên quan để triển khai thực hiện việc hợp nhất, bố trí nhân sự sau khi có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

- Chỉ đạo thực hiện công tác đánh giá, bố trí công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đảm bảo công tâm, khách quan, đúng quy định và yêu cầu trong việc sắp xếp tổ chức cùng với việc cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức thuộc diện phải nghỉ, tự nguyện xin thôi việc và sắp xếp cấp phó dôi dư do thực hiện sáp nhập, sắp xếp tổ chức, bộ máy.

b) Giám đốc Sở Nội vụ:

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ngành theo thẩm quyền;

- Quyết định điều động công chức nhận nhiệm vụ tại sở, ngành theo Quyết định điều chỉnh biên chế công chức năm 2025 đối với từng sở, ngành;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của từng sở, ngành.

c) Công chức, viên chức và người lao động:

- Chấp hành nghiêm sự phân công, điều động, luân chuyển công tác của cấp có thẩm quyền do sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc theo kế hoạch chung của thành phố; phối hợp tốt với cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quyết định về công tác nhân sự, giải quyết chế độ, chính sách;

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, sự đoàn kết, thống nhất, vì lợi ích chung trong thực hiện chủ trương của Đảng, đề án của thành phố về hợp nhất, tinh gọn tổ chức bộ máy;

- Tiếp cận ngay nhiệm vụ được phân công đảm bảo công tác tham mưu hiệu quả, kịp thời, thông suốt. Kịp thời báo cáo lãnh đạo sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

III. THỜI HẠN XỬ LÝ

Sau khi hợp nhất, các cơ quan chuyên môn phối hợp với cơ quan, đơn vị xử lý các vấn đề có liên quan theo quy định (tài chính, tài sản, trang thiết bị, con dấu và các điều kiện đảm bảo khác) để thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- TT.TU; TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Công an TP;
- CQCM thuộc UBND TP;
- VP UBND TP (2,3E);
- Lưu: VT, P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên

